Lập trình Java

BÀI TẬP TUẦN 1: Giới thiệu ngôn ngữ Java

☑ Bài tập cá nhân	☐ Bài tập nhóm
☐ Bài tập tự luyện	🗹 Bài tập cần nộp

- 1. Qui định về việc nộp bài:
- 1.1 Thời hạn nộp bài: buổi thực hành tiếp theo
- 1.2 Cách nộp: nộp qua diễn đàn.
- 1.3 Bài làm được nén lại thành một tập tin (.zip hoặc .rar)
- 1.4 Nếu làm theo nhóm thì đặt tên: MSSV1-MSSV2-MSSV3-MSSV4.zip (hoặc .rar). Lưu ý MSSV theo thứ tự tăng dần.
- 1.5 Nếu làm một mình thì MSSV.zip (hoặc .rar)

2. Tham khảo

• Các tham số liên quan tới hàm println

UIT - HCM Trang 1

Conversion Character	Туре	Example
d	Decimal integer	159
Х	Hexadecimal integer	9f
0	Octal integer	237
f	Fixed-point floating-point	15.9
е	Exponential floating-point	1.59e+01
g	General floating-point (the shorter of e and f)	_
a	Hexadecimal floating-point	0x1.fccdp3
S	String	Hello
С	Character	Н
b	boolean	true
h	Hash code	42628b2
tx	Date and time	See Table 3–7
%	The percent symbol	%

• Tham khảo phần Date & Time Format: trang 81, core java 1 (ver 8)

3. Yêu cầu:

- 1. Viết chương trình xuất ra màn hình câu thông báo "Hello World!!!"
- 2. Nhập vào bán kính của đường tròn, tính chu vi đường tròn đó.

<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hằng số Math.PI, khai báo như sau để nhập 1 số từ bàn phím import java.util.*;

Scanner in = new Scanner(System.in);

int r = in.nextInt();

3. Tính tổng của dãy số sau: $S(n) = 1^1 + 2^2 + 3^3 + 4^4 + ... + n^n$

Hướng dẫn: dùng hàm Math.pow

4. Nhập vào 2 số a, b. Xuất ra màn hình kết quả a/b (lấy số 3 lẻ)

<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm print System.out.printf("%.3f", x);

- 5. Viết chương trình tính tổng của dãy số sau: S(n) = 1 + 2 + 3 + ... + n (n: nhập từ bàn phím, n nguyên không âm)
- 6. Nhập vào số nguyên dương n, liệt kê tất cả các ước số của n.
- 7. Nhập vào số nguyên dương n, cho biết n có bao nhiều chữ số?
- 8. Nhập vào số nguyên dương n, kiểm tra số nguyên dương n có phải là số đối xứng hay không?
- 9. Kiểm tra số n có phải là số nguyên tố hay không?

UIT - HCM Trang 2

- 10. Nhập vào chuỗi x, y (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm in.nextLine())
 - a. Cho biết tổng chiều dài của chuỗi x và y. (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm length)
 - b. Cho biết 3 kí tự đầu tiên của chuỗi x (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm substring)
 - c. Cho biết 3 kí tự cuối của chuỗi y
 - d. Cho biết kí tự thứ 6 của chuỗi x (Hướng dẫn: sử dụng hàm char At)
 - e. Tạo chuỗi mới gồm 3 kí tự đầu tiên của chuỗi x và 3 kí tự cuối của chuỗi y
 - f. Kiểm tra 2 chuỗi x, y có bằng nhau hay không (phân biệt chữ hoa, thường)? (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm equals)
 - g. Kiểm tra 2 chuỗi x, y có bằng nhau hay không (không phân biệt chữ hoa, thường)? (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm equalsIgnoreCase)
 - h. Cho biết y có xuất hiện trong x hay không? Nếu có, tại vị trí nào? (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm indexOf)
 - i. Cho biết tất cả các vị trí xuất hiện của y trong x?
- 11. Nhập vào 2 ngày a, b (kiểu Calendar) (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng lệnh Calendar c = Calendar.getInstance();)
 - a. So sánh a, b
 - b. Cho biết ngày tiếp theo của ngày a là ngày mấy?
 - c. Cho biết ngày trước đó của ngày a là ngày mấy?
 - d. Cho biết ngày a là ngày thứ bao nhiều trong năm?
 - e. Cho biết tháng chứa a (vd: a=8/12/2000, tháng 12) có bao nhiều ngày?
 - f. Cho biết năm chứa a có phải là năm nhuần hay không?
- 12. Tính biểu thức 1234567890+9876654321*3 (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng lớp BigInteger)
- 13. Nhập vào 2 mảng số nguyên A(kích thước n)
 - Tạo mảng số nguyên B (kích thước m) với các giá trị ngẫu nhiên (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm Math.random)
 - Xuất toàn bộ các phần tử của B ra màn hình (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm Arrays.toString)
 - c. Tạo mảng C từ mảng A (hay copy A qua C) (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm copyOf)
 - d. Thay thế phần tử thứ 1->3 của mảng C bằng 3 phần tử cuối của mảng B (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm System.arraycopy)
 - e. Sắp xếp mảng C tăng dần và xuất ra màn hình (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm Arrays.sort)
 - f. Nhập vào số x, kiểm tra x có nằm trong mảng C hay không? (<u>Hướng dẫn:</u> sử dụng hàm Arrays.binarySearch)

14. Tạo mảng 2 chiều như sau và xuất ra màn hình

1 1 1 1 2 1 1 3 3 1 1 4 6 4 1 1 5 10 10 5 1 1 6 15 20 15 6 1

- 15. Nhập vào ma trận số nguyên, kích thước mxn
 - a. Tìm giá trị nhỏ nhất của ma trận
 - b. Tìm giá tri lớn nhất của ma trân
 - c. Tìm tất cả các số nguyên tố của ma trận
 - d. Tính tổng tất cả các giá trị của ma trận

UIT - HCM Trang 3